

Số: 191/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố T, ngày 28 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T – TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 251/2023/ TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2023 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1994

Địa chỉ: Số nhà 20/39 T, phường Đ, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Lý Lệ Phương A, sinh năm 1994

Địa chỉ: Số nhà 20/39 T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 3 năm 2023, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự, nội dung cụ thể như sau:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn K và anh Lý Lệ Phương A đều xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh K và chị Phương A có 02 con chung là cháu Nguyễn Đăng Q, sinh ngày 01/10/2014; cháu Nguyễn Thái S, sinh ngày 25/02/2021. Ly hôn anh chị thống nhất việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau: Anh K trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q, chị Phương A trực tiếp nuôi dưỡng cháu S, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Kiên và chị Phương A có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản, công nợ: Anh K và chị Phương A thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí dân sự: Anh K và chị Phương A thỏa thuận chị Phương A chịu

tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo qui định.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn K và chị Lý Lệ Phương A.

- Về con chung: Công nhận anh Nguyễn Văn K và chị Lý Lệ Phương A có 02 con chung là cháu: Nguyễn Đăng Q, sinh ngày 01/10/2014; cháu Nguyễn Thái S, sinh ngày 25/02/2021. Giao anh K trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Đăng Q, giao chị Phương A trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thái S, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Kiên và chị Phương A có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Anh K và chị Phương A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Phương A nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp 300.000đ theo bên lai thu số AA/2021/0002833 ngày 07/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T (chị Phương A đã nộp đủ)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- UBND P. Đ, thành phố T tỉnh TH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
( ĐÃ KÝ)

**Lê Thị Hoa**

